

Bản án số: /2022/HSPT
Ngày 21/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Chu Đức Quế**

Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Tâm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Dương Xuân Hổ** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 02/2022/HSPT ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Hoàng Thị D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2021/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

**** Bị cáo kháng cáo:***

Họ và tên: **Hoàng Thị D** (tên gọi khác: Không) Sinh ngày 01/11/1973 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Cẩm D1 và con bà Triệu Thị L (Đều đã chết); chồng Nguyễn Văn T; Con: Có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc theo Bản án số: 15/2007/HSPT ngày 29/6/2007, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2021 đến ngày 29/9/2021 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không liên quan đến nội dung kháng cáo Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 23/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã phát hiện bắt quả tang Hoàng Thị D đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho Hoàng Văn T1 và Triệu Văn T2 tại nhà ở của mình thuộc Thôn H, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Tang vật thu giữ: Thu giữ trên bàn nơi Hoàng Thị D ghi số lô, số đề gồm: 01 (Một) chiếc bút bi màu xanh trắng, trên bút có các chữ số TL - 08 0,8mm; 02 (Hai) mẫu giấy đã bị xé rách, có kích thước khác nhau; 01 (Một) quyển vở trên bìa có chữ K.pop Note Book, gồm 30 (Ba mươi) tờ giấy, trong đó có 20 (Hai mươi) tờ giấy có ghi nhiều chữ số khác nhau; 01 (Một) mẫu giấy xé ra từ trang giấy vở, ghi các con số 37, 0; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng bạc. Hoàng Thị D giao nộp số tiền 5.350.000đ (Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) lấy từ túi quần bên phải đang mặc và số tiền 220.000đ (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) từ túi quần bên trái D đang mặc.

Thu giữ của Hoàng Văn T1: 01 (Một) mẫu giấy xé ra từ trang giấy vở, bên trên có ghi các con số 37 100; 48 50 và số tiền 410.000đ (Bốn trăm mười nghìn đồng). Thu giữ của Triệu Văn T2: 01 (Một) mẫu giấy xé ra từ trang giấy vở bên trên có ghi các con số 74 50; 34 30; 34 10ⁿ; 93 50 và số tiền 102.000đ (Một trăm linh hai nghìn đồng).

Hồi 20 giờ 35 phút ngày 23/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, các công trình phụ cận đối với Hoàng Thị D tại Thôn H, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 07/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành lập biên bản kiểm tra đối với đồ vật tạm giữ của Hoàng Thị D:

+ 01 (Một) quyển vở trên bìa có chữ K.pop Note Book, gồm 30 (Ba mươi) tờ giấy, trong đó có 20 (Hai mươi) tờ giấy có ghi nhiều chữ số khác nhau. Qua kiểm tra xác định tại trang 23 của quyển vở học sinh có ghi các con số 37- 100; 48- 50; 74- 50; 34- 30 và 34- 10; 93- 50. Hoàng Thị D khai nhận: Các số 37- 100, 48- 50 có nghĩa là số lô 37 mua 100 điểm, số lô 48 mua 50 điểm của Hoàng Văn Trọng ghi ngày 23/9/2021; Các số 74- 50, 34- 30 có ý nghĩa là số lô 74 mua 50 điểm, số lô 34 mua 30 điểm, số 34 - 10 và 93 - 50 có ý nghĩa là số đề 34 mua 10 nghìn đồng và số đề 93 mua 50 nghìn đồng của Triệu Văn T2 mua ngày 23/9/2021. Đối

với các trang có chữ và số khác nhau còn lại qua kiểm tra, xác định là ghi tên khách hàng và các số đo của khách đến đặt may đo quần áo và ghi các thông tin đến việc đặt làm thức ăn của khách hàng với D, không liên quan đến việc mua bán số lô, số đề.

+ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Pluss. Qua kiểm tra không phát hiện dữ liệu, thông tin trao đổi mua số lô, số đề với Hoàng Thị D.

Quá trình điều tra, truy tố Hoàng Thị D khai nhận: Khoảng tháng 8 năm 2021 D nảy sinh ý định đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề trực tiếp tại nhà ở của mình, cụ thể: Khi có người mua số lô, người mua chọn 01 cặp số bất kỳ (*Gồm 02 chữ số*) từ 00 đến 99, khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 30 phút hàng ngày thì đối chiếu, nếu số đã mua trùng với hai chữ số cuối của bất kỳ các giải (*Từ giải đặc biệt đến giải bảy*) đều trúng lô, còn lại là không trúng. Nếu cặp số đã đánh trùng lặp nhiều lần lần trở lên ở các giải thì nhân số tiền thưởng lên tương ứng với số lần trùng (*Thường gọi là trúng nhiều nháy*), tuy nhiên D chỉ quy định thanh toán cho người trúng cặp số lặp lại ở mức 02 lần (*Gọi là 02 nháy*). Nếu người mua trúng một điểm lô (*Một điểm lô D bán cho người chơi là 23.000đ*) thì D sẽ trả thưởng cho người mua số tiền 80.000đ (*Tám mươi nghìn đồng*) và 160.000đ (*Một trăm sáu mươi nghìn đồng*) nếu 01 cặp số lô lặp lại 02 lần ở các giải (*Còn việc cặp số lô đánh lặp lại từ 03 lần trở lên ở tất cả các giải thì D cũng chỉ thanh toán việc lặp lại 02 lần*). Đối với số đề: Khi có người mua số đề, người mua chọn 01 cặp số bất kỳ (*Gồm 02 chữ số*) từ 00 đến 99, khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 30 phút hàng ngày thì đối chiếu, nếu số đã mua trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt đều trúng đề, còn lại là không trúng. Nếu trúng đề thì người bán số đề phải trả thưởng cho người mua theo tỉ lệ 1 ăn 70 tức là trả thưởng 70.000đ (*Bảy mươi nghìn đồng*) nếu người mua đánh 1.000đ (*Một nghìn đồng*). Nếu người mua số lô, số đề không trúng thưởng thì người mua mất toàn bộ số tiền bỏ ra để mua số lô, số đề cho D. Từ thời điểm bắt đầu bán số lô, số đề cho đến ngày 23/9/2021, D có bán số lô cho ai hay T1 và C lần nào khác không thì D không nhớ. Đến thời điểm hiện tại D không nhớ cụ thể bán cho ai, số tiền, người chơi trúng thưởng hay không trúng thưởng...

Đến khoảng 17 giờ ngày 23/9/2021, D đang ngồi tại bàn uống nước trong phòng khách của gia đình thì có Hoàng Văn Trọng đến để hỏi mua số lô nên D đồng ý bán: Trọng đọc mua số lô 37 là 100 điểm, số lô 48 là 50 điểm, D lấy bút và quyển vở học sinh ra ghi các con số 37- 100; 48- 50 vào trang thứ 23, sau đó xé từ quyển vở học sinh đó ra nhiều mẫu giấy nhỏ và ghi các con số mà Trọng vừa đọc trước đó lên một mẫu giấy rồi đưa cho Trọng, Trọng đưa tổng số tiền 3.450.000đ (*Ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) cho D rồi đi ra trước cửa nhà D thì thấy Triệu Văn T2

cũng đến nhà D nên Trọng quay lại cùng T2. T2 hỏi mua cả số lô và số đề thì D đồng ý, Thêm đọc mua số lô 74 là 50 điểm, số lô 34 là 30 điểm, số đề 34 với giá 10.000đ (Mười nghìn đồng), số đề 93 với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). D ghi các con số 74- 50; 34- 30 và 34- 10; 93- 50 vào cùng trang giấy quyền vở vừa ghi cho T1, rồi xé lấy mẫu giấy nhỏ ghi các con số T2 vừa đọc trước đó rồi đưa cho T2, T2 đưa cho D tổng số tiền mua số lô và số đề là 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng). Sau khi T2 ghi số lô, số đề xong thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện C bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Quá trình điều tra, xác minh: Anh Hoàng Văn T1 và anh Triệu Văn T2 đều khai nhận được trực tiếp mua số lô, số đề với Hoàng Thị D vào chiều ngày 23/9/2021 tại nhà ở của D ở Thôn H, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Ngoài ra trước đó có được mua số lô với D nhưng không nhớ rõ và cụ thể. Lời khai nhận của T1 và T2 là phù hợp với lời khai nhận của Hoàng Thị D và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2021/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị D phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; khoản 2 Điều 35; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị D 09 tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ (từ ngày 23/9/2021 đến ngày 29/9/2021), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Hoàng Thị D 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, bị cáo Hoàng Thị D có đơn kháng cáo xin cải tạo tại địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp khoản tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) tiền phạt bổ sung và nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm thể hiện thái độ chấp hành pháp luật tốt. Xét thấy, bị cáo có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú rõ ràng. Đây là các tình tiết mới đề nghị HĐXX áp dụng thêm quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị D 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo đúng trình tự, thủ tục, đúng thời hạn quy định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, biên bản thu giữ tang vật, biên bản phạm tội quả tang, lời khai tại phiên tòa và các tài liệu khác thu giữ được có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/9/2021 tại nhà ở của bị cáo thuộc Thôn H, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo Hoàng Thị D đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho Hoàng Văn T1 và Triệu Văn T2 với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.350.000đ (*Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó việc cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Hoàng Thị D là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin cải tạo tại địa phương của bị cáo Hoàng Thị D HĐXX thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do vậy cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo đã nộp số tiền 10.200.000đ tại cơ quan Thi hành án dân sự để nộp khoản tiền cấp sơ thẩm phạt bổ sung đối với bị cáo, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật và thái độ ăn năn hối cải của bị cáo. Đây được coi tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS. Ngoài ra, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm đơn xin cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương cam kết về nội dung xin giảm nhẹ của bị cáo là đúng. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS, có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với quy định tại Nghị Quyết 02/2018/HĐTP về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc chấp nhận kháng cáo, chuyển hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2021/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị D 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Hoàng Thị D cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2014.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tạm giữ số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) và 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) bị cáo Hoàng Thị D đã nộp theo các biên lai số 0001263; 0001262 ngày 03/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C để đảm bảo thi hành án cho bị cáo D.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Thị D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh;
- VKS huyện C ;
- TA huyện C ;
- CA huyện C ;
- Chi cục THADS huyện C ;
- Sở tư pháp tỉnh BK;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Đức Quế